

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM BÌNH
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:57/2018/QĐST– HNGĐ

Tam Bình, ngày 14 tháng 3 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 85/2018/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2018 về “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Bé N, sinh năm 1979

Nơi cư trú: Ấp T, xã Đ, huyện L, Tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Chị Huỳnh Ngọc B, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Ấp 8, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn Bé N và chị Huỳnh Ngọc B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Là Nguyễn Huỳnh Ngọc H, sinh ngày 11 tháng 11 năm 2005, cháu Ngọc H có nguyện vọng là muốn sống với mẹ là chị Ngọc B sau khi anh Bé N và chị Ngọc B ly hôn. Anh Nguyễn Văn Bé N tự nguyện giao con chung Ngọc H cho chị Ngọc B tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng. Con riêng, con nuôi không có không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đặt vấn đề xem xét.

Chị Huỳnh Ngọc B không yêu cầu anh Nguyễn Văn Bé N cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

Anh Nguyễn Văn Bé N không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn Bé N và chị Huỳnh Ngọc B thống nhất trình bày không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đặt vấn đề xem xét.

- Về nợ chung: Anh Nguyễn Văn Bé N và chị Huỳnh Ngọc B thống nhất trình bày vợ chồng không có nợ ai hay ngược lại không có ai nợ vợ chồng và không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đặt vấn đề xem xét.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn Bé N tự nguyện nộp 150.000đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0010732, ngày 06 tháng 3 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Bình. Nên anh Bé Năm còn được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh VL;
- VKSND huyện TB;
- Chi cục THADS huyện TB;
- Đường sự;
- UBND xã Mỹ Lộc;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(*Đã ký*)

Hồ Kim Liên